

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CẢNG ĐÌNH VŨ



DINH VU PORT

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
DỊCH VỤ CẢNG ĐIỆN TỬ - EPORT
TẠI CẢNG ĐÌNH VŨ

Hải Phòng, tháng 09 năm 2024

MỤC LỤC

PHẦN 1 – GIỚI THIỆU	3
1. Phạm vi dịch vụ và đối tượng sử dụng	3
2. Mô hình sử dụng dịch vụ trực tuyến	3
3. Quy trình quản lý đăng ký tài khoản giao dịch trên hệ thống ePort	4
PHẦN 2- ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN	5
1. Đăng nhập hệ thống	5
2. Giao container hàng nhập	5
2.1. Đăng ký giao hàng nhập	6
2.2. Khai báo container.....	7
2.3. Khai báo dịch vụ đính kèm.....	9
2.4. Kiểm tra thông quan	ERROR! BOOKMARK NOT DEFINED.
2.5. Khai báo giao nhận	11
2.6. Xác nhận thông tin lệnh và Thanh toán.....	12
2.7. Hoàn tất (In phiếu giao nhận từng cont, xem hóa đơn)	14
3. Giao container rỗng	15
3.1. Khai báo Booking.....	16
3.2. Khai báo container.....	16
3.3. Khai báo dịch vụ đính kèm.....	17
3.4. Khai báo giao nhận	18
3.5. Thanh toán	20
3.6. Hoàn tất (In phiếu giao nhận từng cont, xuất hóa đơn)	20
4. Hạ container hàng xuất	20
4.1. Khai báo Booking.....	21
4.2. Khai báo Container.....	21
4.3. Khai báo dịch vụ đính kèm.....	23
4.4. Khai báo giao nhận	24
4.5. Thanh toán	25
4.6. Hoàn tất (In phiếu giao nhận từng cont, xuất hóa đơn)	25
5. Hạ container vỏ/rỗng	26
5.1. Khai báo DO/eDO	26
5.2. Khai báo container.....	27
5.3. Khai báo dịch vụ đính kèm.....	27
5.4. Khai báo giao nhận	28
5.5. Thanh toán	30
5.6. Hoàn tất (In phiếu giao nhận từng cont, xuất hóa đơn)	30
6. Tra cứu dịch vụ	31
7. Phân xe vận chuyển	36
8. Hỗ trợ và giải đáp	36

PHẦN 1 – GIỚI THIỆU

1. Phạm vi dịch vụ và đối tượng sử dụng

Cảng Đình Vũ cung cấp dịch vụ Cảng điện tử để khách hàng đăng ký lệnh giao nhận điện tử và thanh toán trực tuyến đối với hàng hóa là container.

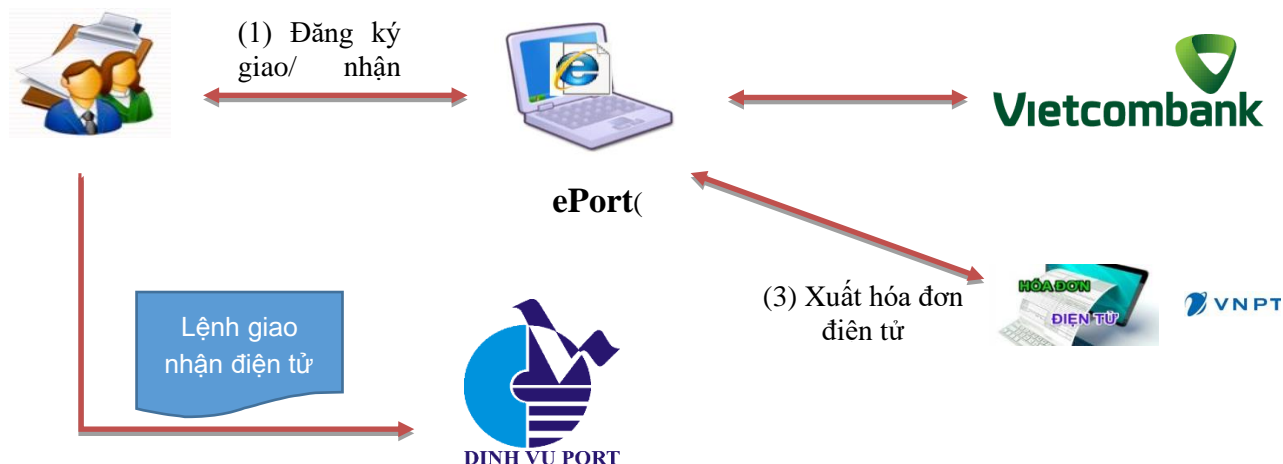
- Đăng ký lệnh giao nhận container được thực hiện trên trang website <https://eport.dinhvuport.com.vn> gồm 04 tác nghiệp:

- + Lấy nguyên/giao container hàng nhập;
- + Hạ container hàng xuất
- + Lấy/giao container vỏ/rỗng;
- + Hạ/nhận container vỏ rỗng.

- Các phương thức thanh toán trực tuyến được hỗ trợ: QR Vietcombank; Cổng thanh toán trực tuyến; Thẻ ATM nội địa ngân hàng...

- Đối tượng sử dụng: Khách hàng sử dụng dịch vụ trực tuyến là các chủ hàng hoặc người được ủy quyền được hãng tàu cấp lệnh giao nhận (DO)/lệnh giao nhận điện tử (eDO), Booking điện tử (eBooking) để giao nhận container tại Cảng.

2. Mô hình sử dụng dịch vụ trực tuyến



Để sử dụng dịch vụ, khách hàng phải đăng ký tài khoản sử dụng trên ePORT do Cảng Đình Vũ cấp phải có email và số điện thoại di động để xác thực. Sau khi khách hàng đăng ký thành công, Phòng Kế hoạch Kinh doanh dựa trên bản đăng ký có đóng dấu, thực hiện duyệt để bộ phận quản trị hệ thống cung cấp tài khoản. Thông tin tài khoản của khách hàng sẽ được tự động gửi tới Email của khách hàng.

Khách hàng đăng nhập vào tài khoản để sử dụng dịch vụ theo từng lô hàng giao nhận, khách hàng (1) đăng ký lệnh giao nhận => (2) Tính tiền và thanh toán trực tuyến => (3) Sau khi Cảng Đình Vũ duyệt lệnh thì khách hàng có thể In hóa đơn điện tử (eInvoice) và lệnh giao nhận điện tử (eDO).

Trong trường hợp yêu cầu chứng từ gốc, khách hàng phải đến Cảng Đình Vũ để cung cấp đầy đủ chứng từ gốc cho bộ phận thủ tục tính cước để được duyệt lệnh thành công. Sau khi lệnh đã được duyệt, khách hàng có thể thực hiện giao nhận container theo quy trình giao nhận container tại Cảng.

3. Quy trình quản lý đăng ký tài khoản giao dịch trên hệ thống ePort

- **Bước 1:** Khách hàng truy cập trang website <https://eport.dinhvuport.com.vn> và tải về bản đăng ký sử dụng Cảng điện tử ePort; Mẫu hợp đồng dịch vụ trên ePort. Khách hàng kê khai đầy đủ thông tin: Tên doanh nghiệp, mã số thuế VAT, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật, điện thoại liên lạc,... tên tài khoản đăng nhập giao dịch (mã số thuế VAT) trên ePort và số điện thoại di động được sử dụng để xác thực.

- **Bước 2:** Bản hợp đồng dịch vụ được ký bởi đại diện pháp luật của doanh nghiệp và chuyển đến Cảng Đình Vũ. Phòng Kế hoạch Kinh doanh tiếp nhận bản đăng ký sử dụng ePort và kiểm tra 03 thông tin quan trọng:

- Địa chỉ Email đăng ký tạo tài khoản đăng nhập ePort;
- Số điện thoại (smartphone) đăng ký nhận mã giao dịch online qua tin nhắn SMS;
- Địa chỉ Email nhận hóa đơn điện tử.

Đối với tài khoản thanh toán sau: Kiểm tra hợp đồng với Cảng để đảm bảo việc cho phép thanh toán sau các dịch vụ trên ePort.

Nếu đã đầy đủ thông tin thì ký xác nhận vào ô “ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN” trên bản đăng ký. Phòng Kế hoạch Kinh doanh xem xét và trình Lãnh đạo Cảng phê duyệt. Nếu không đầy đủ thông tin, Phòng Kế hoạch Kinh doanh liên hệ với khách hàng để bổ sung thông tin.

- **Bước 3:** Lãnh đạo cảng phê duyệt hồ sơ đăng ký của khách hàng.

- **Bước 4:** Phòng Kế hoạch Kinh doanh căn cứ vào hồ sơ đã được lãnh đạo duyệt tạo tài khoản cho khách hàng, scan các chứng từ vào hệ thống và thông báo cho IT Cảng.

- **Bước 5:** IT Cảng tiếp nhận hồ sơ đăng ký hợp lệ của khách hàng, phân quyền tài khoản sử dụng trên hệ thống ePort. Khách hàng nhận được tin nhắn SMS/Email thông báo tên tài khoản, mật khẩu mặc định.

- **Bước 6:** Khách hàng đăng nhập tài khoản để thay đổi mật khẩu (khách hàng tự quản lý mật khẩu) và kích hoạt tài khoản.

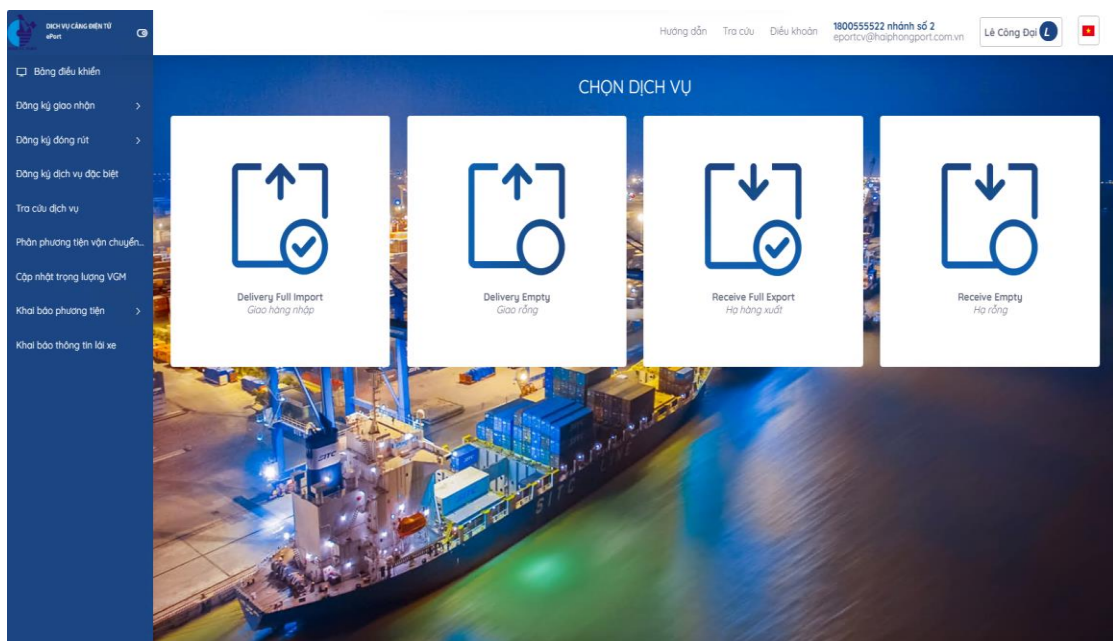
PHẦN 2- ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN

1. Đăng nhập hệ thống

- **Bước 1:** Mở trình duyệt internet (FireFox, Google Chrome, ...), nhập vào địa chỉ: <https://eport.dinhvuport.com.vn>. Màn hình xuất đăng nhập xuất hiện:

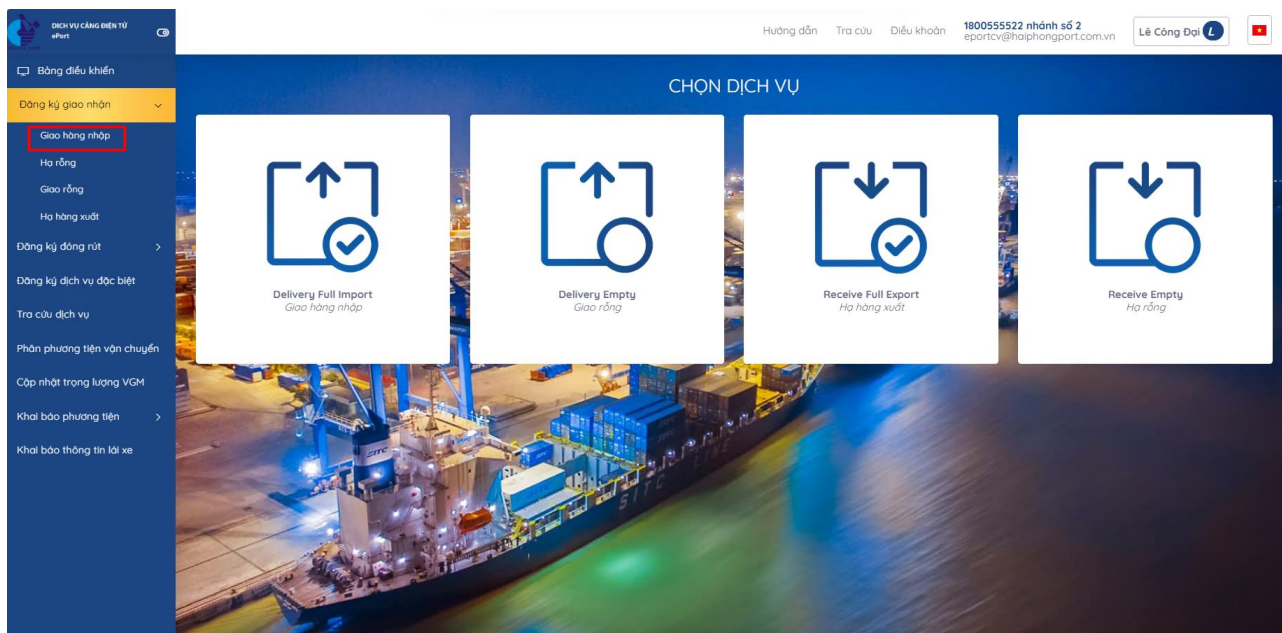
- **Bước 2:**

- + Đăng nhập bằng tài khoản và mật khẩu đã được Quản trị hệ thống cung cấp
- + Sau khi đăng nhập thành công, màn hình chính xuất hiện

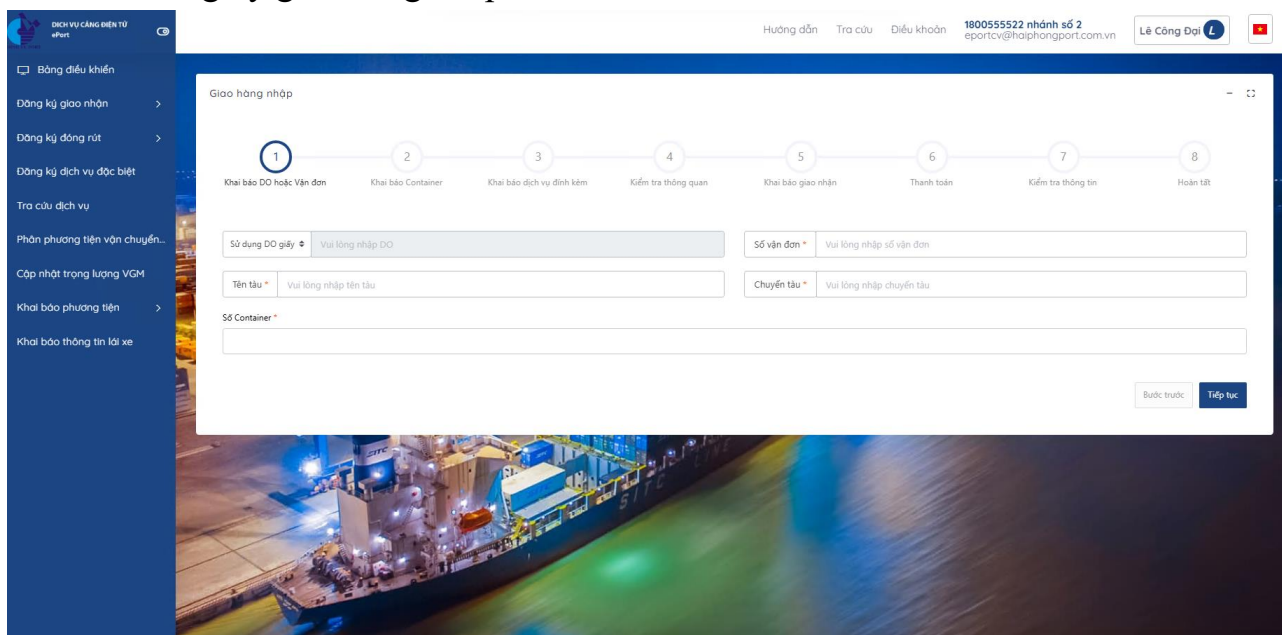


2. Giao container hàng nhập

Sau khi đăng nhập, khách hàng chọn chức năng “Đăng ký giao nhận”, chọn “Giao hàng nhập” hoặc chọn “Giao hàng nhập” trên giao diện hệ thống.



2.1. Đăng ký giao hàng nhập



- Khai báo/lựa chọn lệnh giao nhận - DO (lệnh giấy) hoặc lệnh giao nhận điện tử -eDO; Nhập vào số DO/eDO, số vận đơn (số Bill), tên tàu, chuyến tàu.

- Lưu ý:

- Đối với các thông tin có ký hiệu “*” (màu đỏ) người sử dụng bắt buộc phải nhập, Hệ thống sẽ có cảnh báo ở góc phải phía trên của màn hình khi nhập không đầy đủ thông tin và không thể thực hiện các bước tiếp theo

- Sau khi nhập đầy đủ thông tin, chọn nút “Tiếp tục”

2.2. Khai báo container

- Người sử dụng tích chọn một hoặc nhiều container cần thực hiện lấy nguyên.

#	Số Container	Số DO	Số vận đơn	Kích cỡ ISO	Hãng khai thác	Hàng/rỗng	Loại hàng	Hàng phải niêm phong hải quan	Tên tàu	Ngày vào cảng	V
1	TIU5214186	980055351755	SITOSH2407534	45G0	SIT	F		<input checked="" type="checkbox"/>	HF FORTUNE	11/08/2024	L
2	TCKU7111856	980055351755	SITOSH2407534	45G0	SIT	F		<input checked="" type="checkbox"/>	HF FORTUNE	11/08/2024	L
3	TRHU4741171	980055351755	SITOSH2407534	45G0	SIT	F		<input checked="" type="checkbox"/>	HF FORTUNE	11/08/2024	L

- Nếu không tích chọn container, hệ thống sẽ có cảnh báo ở góc phải phía trên của màn hình khi chọn tiếp tục, không thể qua bước tiếp theo.

The screenshot shows the 'Import Goods' (Giao hàng nhập) process. At the top right, there is a warning box with a yellow triangle icon, the text 'Cảnh báo Hotline: 19008080 Vui lòng chọn container để tiếp tục' (Warning: Please select container to continue), and a red 'Tiếp tục' (Continue) button. Below this, a progress bar shows 7 steps: 1. Khai báo DO hoặc Vận đơn, 2. Khai báo Container, 3. Khai báo dịch vụ đính kèm, 4. Kiểm tra thông quan, 5. Khai báo giao nhận, 6. Thanh toán, 7. Hoàn tất. Step 2 is highlighted with a red circle. Below the progress bar is a table with the following data:

#	Số Container	Số DO	Số vận đơn	Kích cỡ ISO	Hãng khai thác	Hàng/rỗng	Tên tàu	Ngày vào cảng	Vị trí
1	MRKU0382416	149361525	598852433	42G0	MCC	F	TYGRA	09/06/2019	AP24021

At the bottom right, there are two buttons: 'Bước trước' (Previous step) and 'Tiếp tục' (Continue).

Sau đó chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo. Hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

The screenshot shows the 'Import Goods' (Giao hàng nhập) process. The progress bar shows 7 steps: 1. Khai báo DO hoặc Vận đơn, 2. Khai báo Container, 3. Khai báo dịch vụ đính kèm, 4. Kiểm tra thông quan, 5. Khai báo giao nhận, 6. Thanh toán, 7. Hoàn tất. Step 2 is highlighted with a blue circle. Below the progress bar is a table with the following data:

#	Số Container	Số DO	Số vận đơn	Size	Hãng tàu	FE	Tên tàu	Ngày vào cảng	Vị trí	
<input checked="" type="checkbox"/>	1	MCRU2073550	149872125	920624391	22R0	MCC	F	B TRADER	30/06/2019	CE47031

At the bottom right, there are two buttons: 'Quay lại' (Back) and 'Tiếp tục' (Continue).

2.3. Khai báo dịch vụ đính kèm

Giao hàng nhập

1 Khai báo DO hoặc Vận đơn 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Kiểm tra thông quan 5 Khai báo giao nhận 6 Thanh toán 7 Hoàn tất

Dịch vụ đính kèm

#	Số Container	Dịch vụ đính kèm
1	MCRU2073550	<input type="text"/>

Hạn điện lệnh và lưu bãi

#	Số Container	Thời gian rút điện	Thời gian lưu bãi
1	MCRU2073550	20/07/2020	20/07/2020

Quay lại Tiếp tục

- Tại đây, người sử dụng chọn dịch vụ đính kèm.

Giao hàng nhập

1 Khai báo DO hoặc Vận đơn 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Kiểm tra thông quan 5 Khai báo giao nhận 6 Thanh toán 7 Hoàn tất

Dịch vụ đính kèm

#	Số Container	Dịch vụ đính kèm
1	MCRU2073550	<input type="text"/>

Hạn điện lệnh và lưu bãi

#	Số Container	Thời gian rút điện	Thời gian lưu bãi
1	MCRU2073550	20/07/2020	20/07/2020

Quay lại Tiếp tục

- Nếu có nhiều container, người sử dụng có thể sử dụng nút “clone” để clone các dịch vụ đã chọn từ 1 cont sang các cont khác

Giao hàng nhập

1 Khai báo DO hoặc Vận đơn 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Kiểm tra thông quan 5 Khai báo giao nhận 6 Thanh toán 7 Hoàn tất

Dịch vụ đính kèm

#	Số Container	Dịch vụ đính kèm
1	MCRU2073550	KIỂM HÓA CONTAINER

Hạn điện lạnh và lưu bãi

#	Số Container	Thời gian rút điện	Thời gian lưu bãi
1	MCRU2073550	20/07/2020	20/07/2020

Quay lại Tiếp tục

- Bắt buộc chọn dịch vụ lưu bãi với các container thường và hạn điện với những container lạnh.

Giao hàng nhập

1 Khai báo DO hoặc Vận đơn 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Kiểm tra thông quan 5 Khai báo giao nhận 6 Thanh toán 7 Hoàn tất

Dịch vụ đính kèm

#	Số Container	Dịch vụ đính kèm
1	MCRU2073550	LƯU BÃI CONT NGOẠI 20 NGÀY ĐẦU CẤM ĐIỆN CONTAINER LẠNH

Hạn điện lạnh và lưu bãi

#	Số Container	Thời gian rút điện	Thời gian lưu bãi
1	MCRU2073550	17/07/2020	17/07/2020

Quay lại Tiếp tục

- Nếu người sử dụng chọn thiếu dịch vụ bắt buộc cho container thì khi chọn “Tiếp tục” sẽ không được chuyển sang bước tiếp theo mà sẽ nhận được thông báo ở góc trên bên phải của màn hình

Hướng dẫn sử dụng Tra cứu Điều khoản

Giao hàng nhập

1 Khai báo DO hoặc Vận đơn 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Kiểm tra thông quan 5 Khai báo giao nhận 6 Thanh toán 7 Hoàn tất

Dịch vụ đính kèm

#	Số Container	Dịch vụ đính kèm
1	MCRU2073550	KIỂM HÓA CONTAINER

Hạn điện lạnh và lưu bãi

#	Số Container	Thời gian rút điện	Thời gian lưu bãi
1	MCRU2073550	20/07/2020	20/07/2020

Quay lại Tiếp tục

Lỗi Vui lòng chọn dịch vụ sử dụng điện lạnh cho container: MCRU2073550

Lỗi Vui lòng chọn dịch vụ lưu bãi cho container: MCRU2073550

- Nếu tại màn hình này, người sử dụng không chọn hạn điện lạnh và lưu bãi thì thời gian này sẽ tự lấy theo ngày “hạn lệnh” ở bước 5 “Khai báo giao nhận”.

- Cuối cùng chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

2.4. Khai báo giao nhận

Giao hàng nhập

1 Khai báo DO hoặc Vận đơn 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Kiểm tra thông quan 5 Khai báo giao nhận 6 Thanh toán 7 Hoàn tất

Mã số thuế *
2345678901

Hạn lệnh *
24/09/2021

Chủ hàng *

Phương tiện *
Xe

Ghi chú

- Nhập các thông tin trên giao diện (các thông tin bắt buộc nhập sẽ có dấu “*”).
Nhấn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

- Người sử dụng có thể lựa chọn phương tiện giao nhận là xe hoặc sà lan. Đối với phương tiện sà lan thì người sử dụng khai báo: tên sà lan, năm, số chuyên.

Trường hợp khách hàng nhập thiếu thông tin hệ thống sẽ đưa ra cảnh báo

- Người sử dụng tải file chứng từ giao nhận (DO, giấy ủy quyền,...)

Chứng từ gốc *

Chọn tệp tải lên

Hạn lệnh

#	Số Container	Hạn lệnh
1	TCKU7111856	28/08/2024 11:59:59 PM

Bước trước Tiếp tục

2.5. Xác nhận thông tin lệnh và Thanh toán

- Tại đây, toàn bộ thông tin của lệnh do khách hàng nhập sẽ được hiển thị để khách hàng kiểm tra lại, khách hàng có thể chỉnh sửa lại các thông tin trên nếu thấy có sai sót.

- Sau khi người sử dụng chỉnh sửa các thông tin trên giao diện (nếu cần) thì chọn nút “Kiểm tra thông tin và tính tiền” để xem thông tin thanh toán và thực hiện tính tiền.

Progress bar steps: 1 Khai báo DO hoặc Vận đơn, 2 Khai báo Container, 3 Khai báo dịch vụ đính kèm, 4 Kiểm tra thông quan, 5 Khai báo giao nhận, 6 **Thanh toán**, 7 Kiểm tra thông tin, 8 Hoàn tất.

Mã số thuế * 0100100311

Khách hàng thu sau Số điện thoại

Tên công ty thanh toán: CÔNG TY CỔ PHẦN XÀ PHÒNG HÀ NỘI

Địa chỉ: 233B NGUYỄN TRÃI, THANH XUÂN, HÀ NỘI

Email xuất Hóa đơn

Kiểm tra thông tin và tính tiền

Bước trước Tiếp tục

- Tại đây, người sử dụng chọn “Kiểm tra thông tin và tính tiền” để xem thông tin thanh toán và thực hiện tính tiền.

Tên công ty thanh toán: CÔNG TY CỔ PHẦN XÀ PHÒNG HÀ NỘI

Địa chỉ: 233B NGUYỄN TRÃI, THANH XUÂN, HÀ NỘI

Email xuất Hóa đơn: nguyenthaison451999@gmail.com

Số EIO: E240828164448703

#	Mã cước	Tên cước	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thuế suất	Tiền thuế	Tổng cộng
1	NH-BAI	Nâng hạ Container	1	1.110.000	1.110.000	8 %	88.800	1.198.800
							Tổng cộng	1.198.800 VND
							Tổng tiền thuế	88.800 VND

QR Thanh Toán

Bước trước Tiếp tục

- Người sử dụng có thể chọn “QR Thanh Toán”, quét mã QR để thanh toán. Hoặc có thể chọn “Khách hàng thu sau” hoặc “tiếp tục” để thực hiện thanh toán online sau.

Giao hàng nhập

- ☰



Mã khách hàng thu sau *

Khách hàng thu sau

Số điện thoại

SITC

Tên công ty thanh toán

Công ty TNHH SITC Việt Nam

Địa chỉ

Phòng 419+420+421,TD Business Center, Lô 20A, Đường Lê Hồng Phong, Tp. Hải Phòng, Việt Nam

Email xuất Hóa đơn

Thanh toán trả sau

6579 657965796579

Nhập mã số thuế khách hàng thanh toán trả sau sau đó chọn ‘Thanh toán trả sau’

2.6. Hoàn tất (In phiếu giao nhận từng cont, xem hóa đơn)

Vào màn hình tra cứu dịch vụ

The screenshot shows the ePort system interface. On the left, a sidebar menu has 'Tra cứu dịch vụ' (Service Search) highlighted with a red box. The main area contains a search form with fields for 'Từ ngày' (From date), 'Đến ngày' (To date), 'Hãng khai thác' (Operator), 'Tác nghiệp' (Operation), and 'Số Booking/Số vận đơn' (Booking/Invoice number). Below the form is a table of search results with columns: Mã giao dịch (Order ID), Thanh toán (Payment), Người tạo (Created by), Số lệnh (Order No), Tổng cộng (Total), Ngày tạo (Created date), Trạng thái (Status), Số hóa đơn (Invoice No), Số Booking (Booking No), Qua cổng (Via Port), Ngày hóa đơn (Invoice Date), Thao tác (Action), Tác nghiệp (Operation), Tên doanh nghiệp (Company Name), Thanh toán (Payment), and Loại chứng từ (Document Type). The table lists four orders, with the third one having a red box around the 'Xem hóa đơn' (View Invoice) and 'In phiếu cho từng cont' (Print receipt for each container) links.

- In phiếu cho từng cont



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN CẢNG ĐÌNH VŨ
 DinhVu Port Investment & Development Joint Stock Company
 Address: Dong Hai 2 Ward, Hai An Dist, Hai Phong City, Viet Nam.
 Tel: (84) 225.3769955 Fax: (84) 225.3769946 Mã số thuế: 0200511481
 Email: kinhdoanh@dinhvuport.com.vn

Số lệnh (Order No):
E240828094101817

Có giá trị đến (Valid until):

PHIẾU THỰC HIỆN DỊCH VỤ LẤY NGUYÊN Service Order

Hạn điện (Power charged until):

Lệnh giao hàng (D/O):	Giao cho/Nhận của (Deliver to/Receive from): CÔNG TY CỔ PHẦN GIAY NGOC HA		Tác nghiệp (Operation): LAYN / BAI-XE	Dịch vụ (Service): Lấy Nguyên
Hãng container(Cont. Opr): SIT	Số Container (CNTR No): UETU2842226	Cỡ/kiểu (Size/Type) 20DC	Số chỉ (Shipper's Seal): SITE178761//	Số chỉ HQ (Customers' Seal):
Số B/L (Booking): SITTAGHP358504	Trọng lượng (Weight): 27.49	Loại hàng (Cargo Type): General	Nhiệt độ (Temp vent):	Trạng thái (E/F): F
Nơi trả vỏ (Place of Return): HE CHUN	Tàu/Chuyến (Voyage No): SITC HENGDE 2420S/2421N	Ngày cập bến (Arrival Date): 8/9/2024 9:30:06 PM	Số HĐ (Invoice No): K24TDT0000151	Thanh toán (Payment): TM
Loại Nhập/Xuất (Int'l/Domestic): Hàng ngoại	Số CMTND (ID No):	Tên khách hàng/Điện thoại (Customer's name/Tel): TOKYO TOWER/0971323718	Vị trí (Location): A6-29-03-2	
Khách hàng (Customer)	Ghi chú (Remarks): a duyet a duyet Trạng thái TK (Customer sheet status): TQ			Người phát hành (Issuing Staff) Eport

Hotline: Khai thác -
 0888.728489 / Thương vụ -
 0888.746786

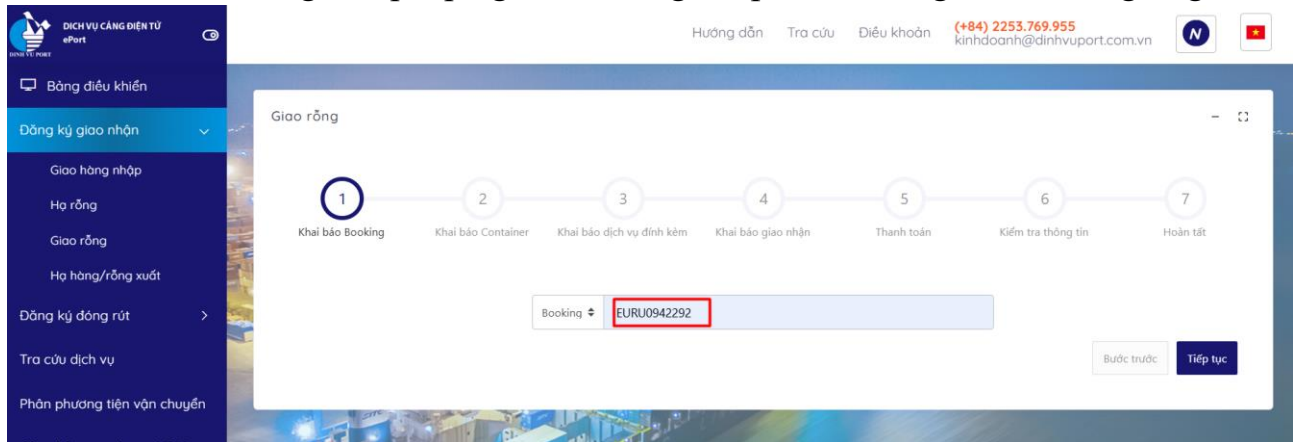
Tel Trực ban chỉ đạo: 0912 511 033
 Foreman Tel

Giao Nhận Kho Hàng: 0225 3769 762
 Tally Person

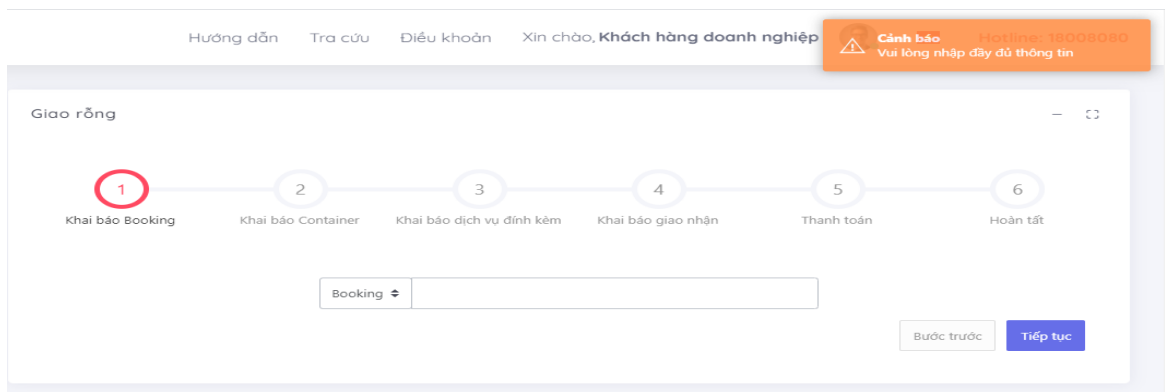
- Xem hóa đơn

3.1. Khai báo Booking

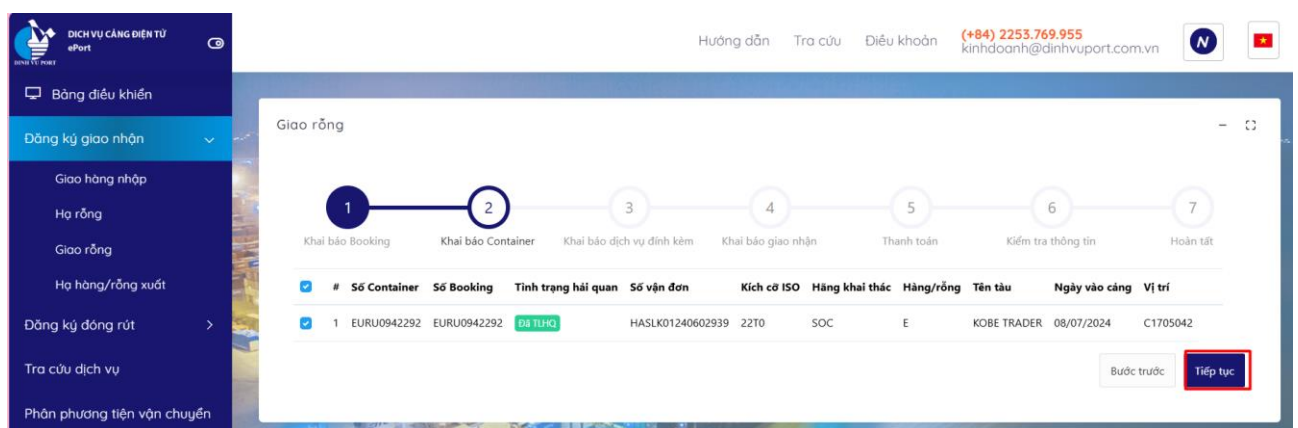
- Hệ thống cho phép người sử dụng nhập số Booking vào ô tương ứng.



- **Lưu ý:** Người sử dụng không nhập số Booking và nhấn "Tiếp tục" thì hệ thống sẽ có cảnh báo ở góc phải phía trên của màn hình và không thể qua bước tiếp theo.



- Sau khi nhập đầy đủ thông tin thì chọn nút “Tiếp tục”.



3.2. Khai báo container

- Người sử dụng tích chọn container cần thực hiện cấp rỗng và chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo, hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

Cấp rỗng

#	Số Container	Số Booking	Số vận đơn	Size	Hãng tàu	FE	Tên tàu	Ngày vào cảng	Vị trí
1	BISU2821888	BR07HPHSGN1834253	BR241801879	22G0	BIS	E	BIENDONG NAVIGATOR	22/02/2020	021
2	BISU2822436	BR07HPHSGN1834253	BR241801879	22G0	BIS	E	BIENDONG NAVIGATOR	22/02/2020	021

3.3. Khai báo dịch vụ đính kèm

Giao rỗng

#	Số Container	Dịch vụ đính kèm
1	BISU2837499	

#	Số Container	Thời gian lưu bãi
1	BISU2837499	dd/mm/yyyy

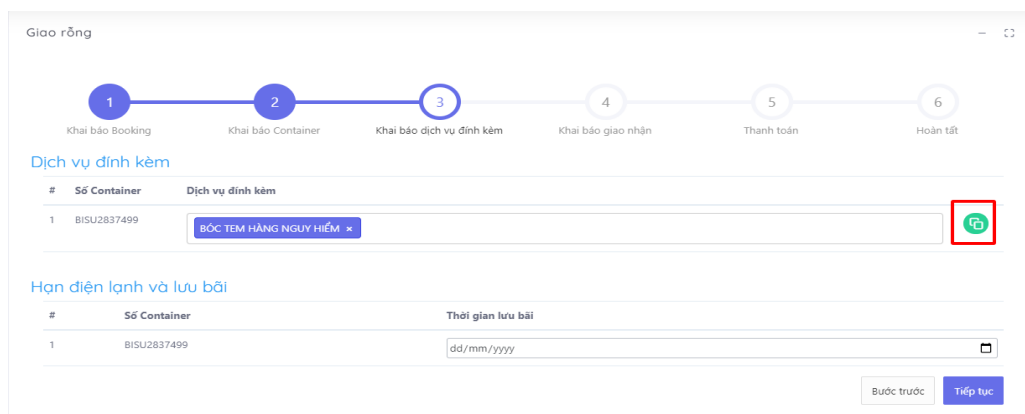
- Tại đây, người sử dụng chọn dịch vụ đính kèm.

Giao rỗng

#	Số Container	Dịch vụ đính kèm
1	BISU2837499	

- BỘT TEM HANG NGUY HIEM
- LIU BAI CONT NGOAI 20 NGÀY ĐẦU
- LIU BAI CONTAINER 20 NGÀY ĐẦU
- LIU BAI CONT NGOAI TỪ NGÀY 21
- LIU BAI CONTAINER 20 TRỞ ĐI
- LIU BAI CONTAINER SOC HA CHỖ XUẤT TÀU

- Nếu có nhiều container, người sử dụng có thể sử dụng nút “clone” để clone các dịch vụ đã chọn từ 1 cont sang các cont khác

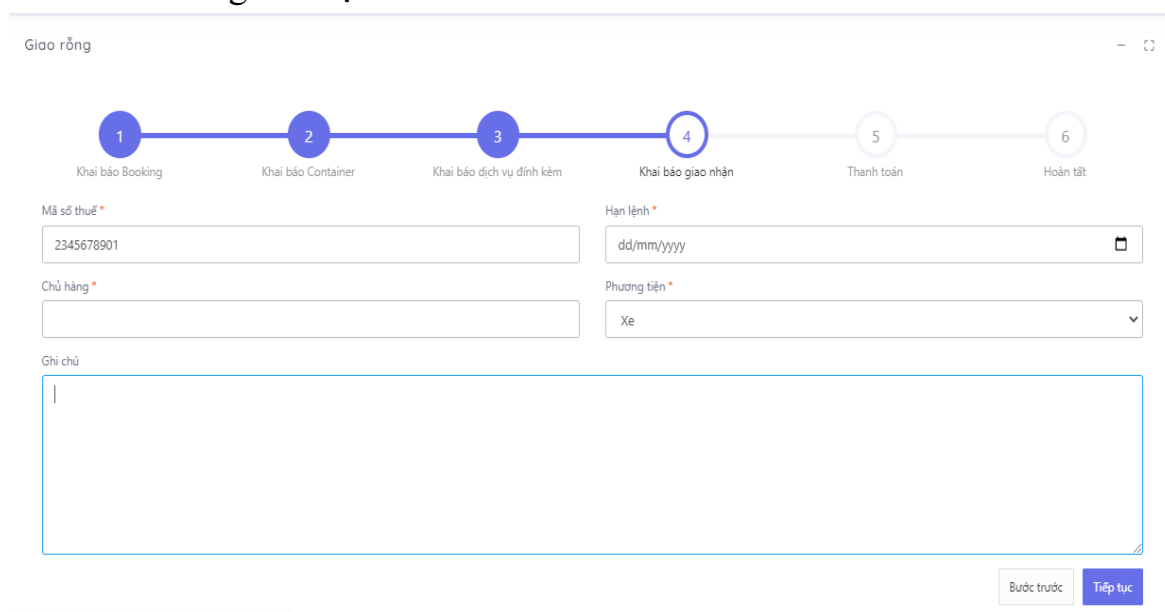


- Chọn tiếp hạn điện lạnh và lưu bãi. Nếu tại màn hình này, người sử dụng không chọn hạn điện lạnh và lưu bãi thì thời gian này sẽ tự lấy theo ngày “hạn lệnh” ở bước 5 “Khai báo giao nhận”.



- Cuối cùng chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

3.4. Khai báo giao nhận



- Tại màn hình này người sử dụng cũng có thể lựa chọn được phương tiện giao nhận là xe hoặc sà lan. Đối với phương tiện sà lan người sử dụng sẽ phải chọn: tên sà lan, năm, chuyển sà lan.

Giao nhận

1 Khai báo Booking 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Khai báo giao nhận 5 Thanh toán 6 Hoàn tất

Mã số thuế * 2345678901 Hạn lệnh * dd/mm/yyyy

Chủ hàng * Phương tiện * Sà lan

Sà lan * Sà Lan Năm * 2020 Chuyển sà lan * daf/dafd

- Nhập các thông tin trên giao diện, tải file booking, rồi chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo. Hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

Người đại diện * Vui lòng nhập người đại diện Số điện thoại * Vui lòng nhập số điện thoại

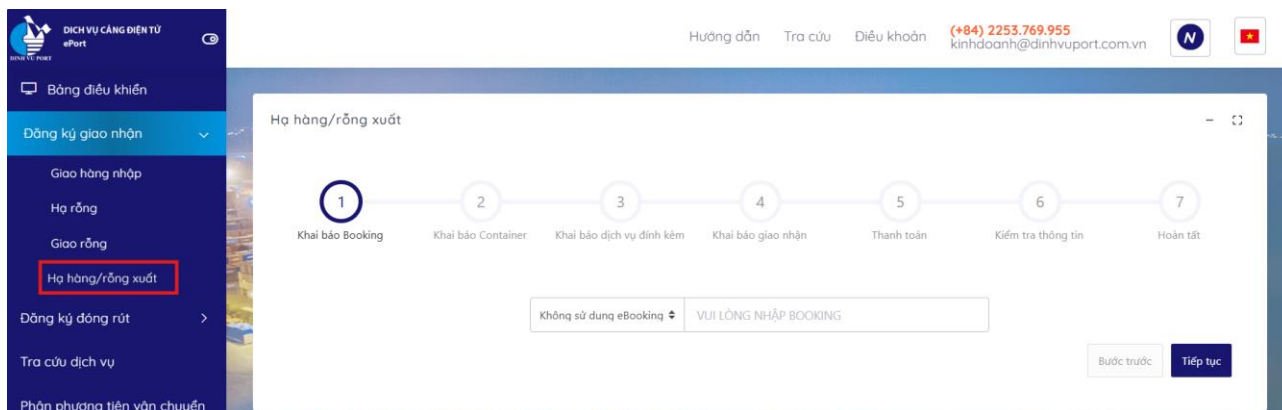
Phương tiện * Xe

Chứng từ gốc *

Chọn tệp tải lên

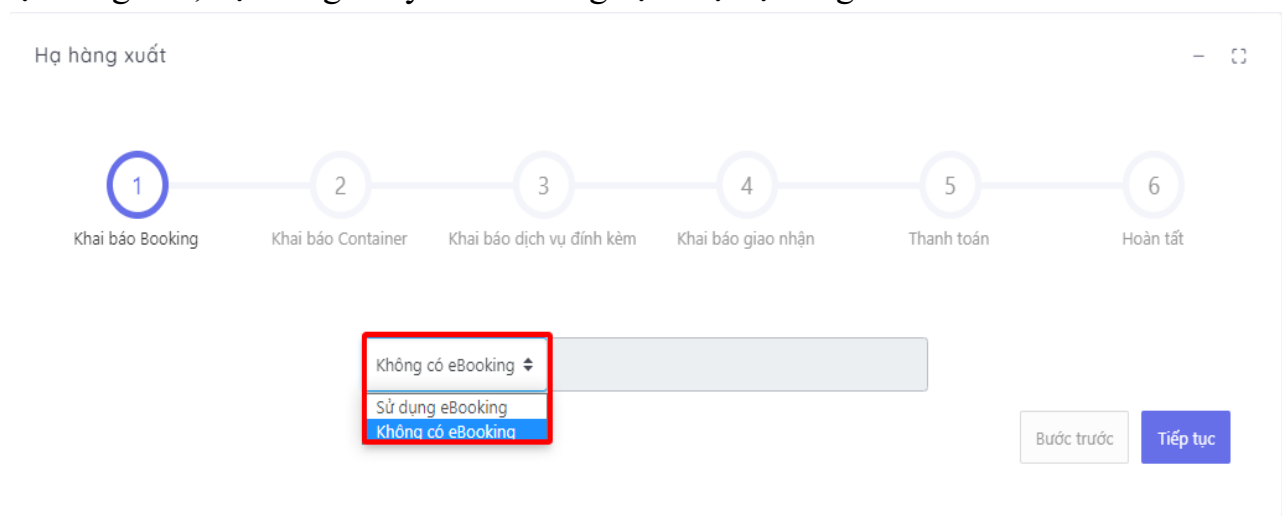
↓

Bước trước Tiếp tục



4.1. Khai báo Booking

Sau khi người sử dụng lựa chọn “Đăng ký giao nhận” và chọn “Hạ hàng xuất” tại trang chủ, hệ thống chuyển đến trang dịch vụ hạ hàng:



- Tại ô “Sử dụng eBooking”, người sử dụng click và chọn “Không sử dụng eBooking”.
- Sau đó nhập số book chọn nút “Tiếp tục”.



4.2. Khai báo Container

Người sử dụng nhập các thông tin của container như: Số container, kích cỡ ISO, hãng khai thác, trọng lượng, số seal và ghi chú. Cũng có thể chọn lại tàu và chuyến nếu cần.

- Người sử dụng có thể chọn nút “Thêm dòng” nếu muốn nhập nhiều container

Hạ hàng/rỗng xuất

Chọn tàu *
HEUNG-A XIAMEN

Chọn Chuyển *
2409N/2410S

Số Container	Hàng khai thác	Kích cỡ nội bộ	Kích cỡ ISO	Hàng/rỗng	Loại hàng	Trọng lượng VGM	Hàng Nội/Ngoại	Số Seal	Cảng dỡ	Số IMO	Số UNN	
WHSU24226	SIT : SIT	42GP	42G0	Full	Gener	5	Tấn	Hàng nội	Vui lòng	CNHKG:HC	Vui lòng	Vui lòng

Thêm dòng

Bước trước Tiếp tục

- Người sử dụng cũng có thể chọn nút “Xóa” để xóa bớt container

Hạ hàng/rỗng xuất

Chọn tàu *
HEUNG-A XIAMEN

Chọn Chuyển *
2409N/2410S

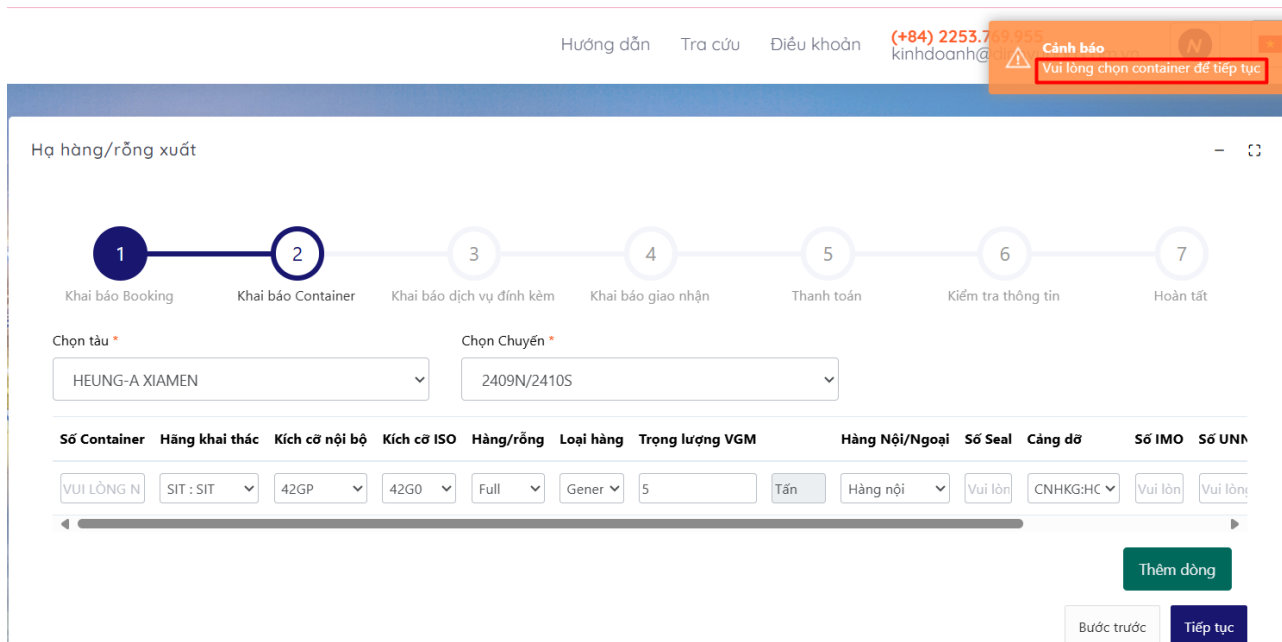
cỡ nội bộ	Kích cỡ ISO	Hàng/rỗng	Loại hàng	Trọng lượng VGM	Hàng Nội/Ngoại	Số Seal	Cảng dỡ	Số IMO	Số UNNO	Nhiệt độ	Thông gió
IP	42G0	Full	Gener	5	Tấn	Hàng nội	Vui lòng	CNHKG:HC	Vui lòng	Vui lòng	Vui lòng

Thêm dòng

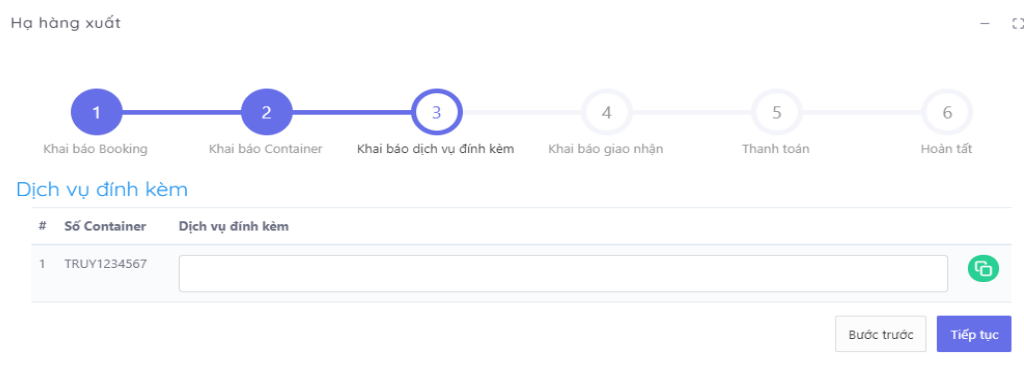
Bước trước Tiếp tục

Xóa

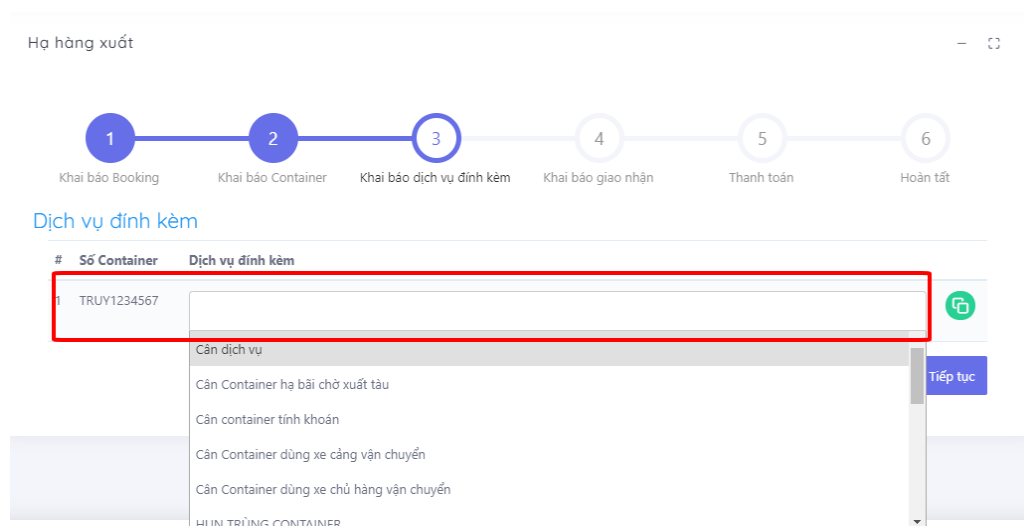
- Sau đó chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo. Hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.
- **Lưu ý:** Nếu người sử dụng nhập sai số Container thì hệ thống sẽ có thông báo tại góc trên bên phải màn hình.



4.3. Khai báo dịch vụ đính kèm



- Tại đây, người sử dụng chọn dịch vụ đính kèm.



- Nếu có nhiều container, người sử dụng có thể sử dụng nút “clone” để clone các dịch vụ đã chọn từ 1 cont sang các cont khác

- Nếu người sử dụng không chọn dịch vụ đính kèm hoặc đã chọn xong thì chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo.
- Người sử dụng cũng có thể chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

4.4. Khai báo giao nhận

- Tại màn hình này người sử dụng cũng có thể lựa chọn được phương tiện giao nhận là xe hoặc sà lan. Đối với phương tiện sà lan người sử dụng sẽ phải chọn: tên sà lan, năm, chuyến sà lan.

- Nhập các thông tin trên giao diện rồi chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo. Hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó. (với các trường bắt buộc sẽ có dấu *)

- Tại bước này khách hàng phải tải lên tệp đính kèm file ảnh hoặc file PDF (giới hạn 30MB và có thể đính kèm nhiều file) tại ô “chứng từ gốc” để nhân viên thủ tục tại Cảng xác nhận.

- Chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo. Hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

4.5. Thanh toán

Các bước thực hiện thanh toán tương tự như bước thực hiện giao container hàng nhập

4.6. Hoàn tất (In phiếu giao nhận từng cont, xuất hóa đơn)

- Vào màn hình tra cứu dịch vụ

Mã giao dịch	Số lệnh	Trạng thái	Qua cảng	Tác nghiệp	Thanh toán
Thành toán	Tổng cộng	Số hóa đơn	Ngày hóa đơn	Tên doanh nghiệp	Loại chứng từ
Người tạo	Ngày tạo	Số Booking	Thao tác		
#1 P20240829145750712	E240829145751697	Xác nhận	Xác nhận	Hạ rỗng	Đã thanh toán
29/08/2024 14:58:38	3.607.200	K24TDT0000156	29/08/2024 14:58:38		Giấy
personal	29/08/2024 14:57:50			Xem hóa đơn	In phiếu cho từng cont
#2 P20240829145019140	E240829145019699	Xác nhận	Xác nhận	Hạ rỗng	Đã thanh toán

- Xem hóa đơn

Hạ rỗng

1 Khai báo DO 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Khai báo giao nhận 5 Thanh toán 6 Hoàn tất

Số dụng eDO 148042184

Bước trước Tiếp tục

5.2. Khai báo container

- Người sử dụng tích chọn container cần thực hiện hạ rỗng, có thể nhập thêm “Ghi chú” nếu cần.

Hạ rỗng

1 Khai báo DO 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Khai báo giao nhận 5 Thanh toán 6 Hoàn tất

#	Số Container	DeliveryOrderNo	Kích cỡ ISO	Hãng khai thác	CARGO_TYPE	Ghi chú
1	APMU4039159	148042184	42G0	MCC	Empty	

Bước trước Tiếp tục

- Sau đó chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

Hạ rỗng

1 Khai báo DO 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Khai báo giao nhận 5 Thanh toán 6 Hoàn tất

#	Số Container	DeliveryOrderNo	Kích cỡ ISO	Hãng khai thác	CARGO_TYPE	Ghi chú
<input checked="" type="checkbox"/>	1	APMU4039159	148042184	42G0	MCC	Empty

Bước trước Tiếp tục

5.3. Khai báo dịch vụ đính kèm

Hạ rỗng

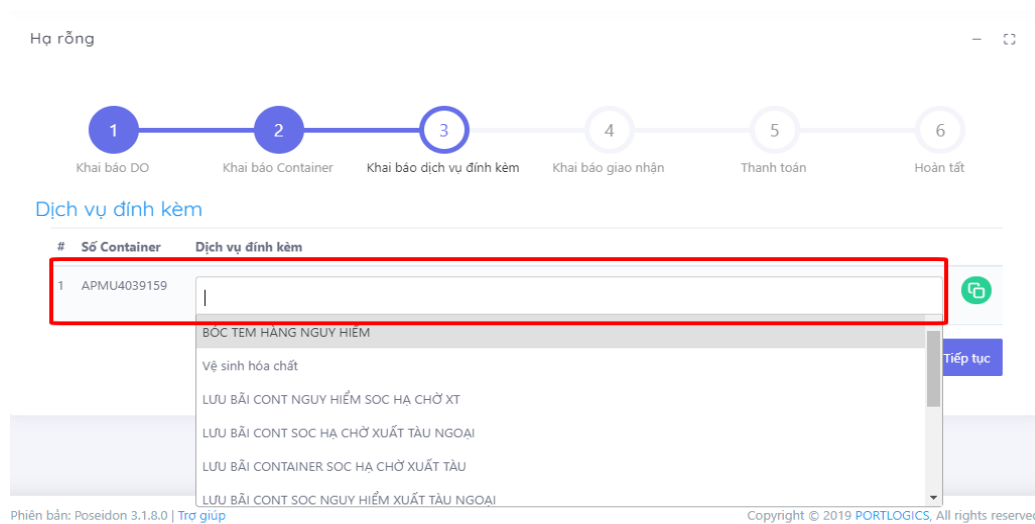
1 Khai báo DO 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Khai báo giao nhận 5 Thanh toán 6 Hoàn tất

Dịch vụ đính kèm

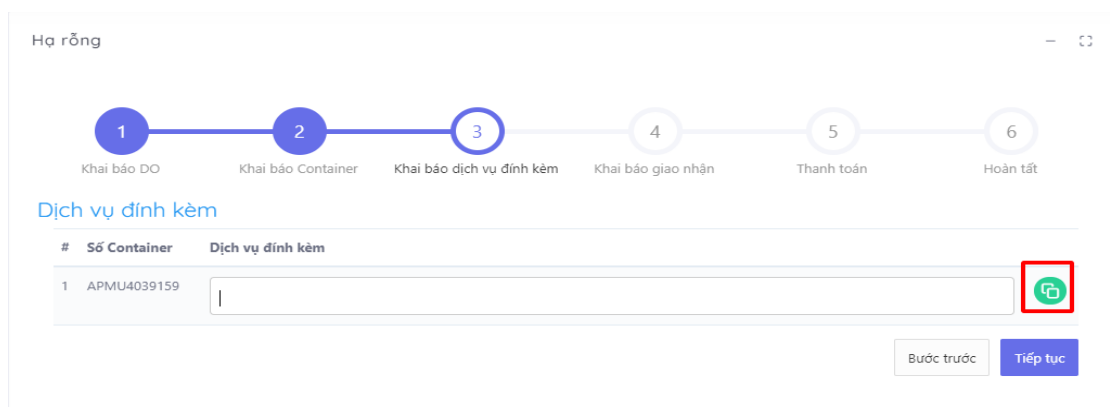
#	Số Container	Dịch vụ đính kèm
1	APMU4039159	

Bước trước Tiếp tục

- Tại đây, người dùng chọn dịch vụ đính kèm.



- Nếu có nhiều container, người dùng có thể sử dụng nút “clone” để clone các dịch vụ đã chọn từ 1 cont sang các cont khác



- Nếu người dùng không chọn dịch vụ đính kèm hoặc đã chọn xong thì chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo.

- Người sử dụng cũng có thể chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

5.4. Khai báo giao nhận

Hạ rỗng

1 Khai báo DO 2 Khai báo Container 3 Khai báo dịch vụ đính kèm 4 Khai báo giao nhận 5 Thanh toán 6 Kiểm tra thông tin 7 Hoàn tất

Người giao nhận hàng *

Vui lòng nhập người giao nhận hàng

Người đại diện *

Vui lòng nhập người đại diện

Số điện thoại *

Vui lòng nhập số điện thoại

Phương tiện *

Sà lan

Số ngày miễn lưu vó

29/08/2024 11:59:59 PM

Sà lan *

SA LAN

Năm *

2024

Chuyển sà lan *

001/001

Ghi chú

Tại màn hình này người dùng cũng có thể lựa chọn được phương tiện giao nhận là xe hoặc sà lan. Đối với phương tiện sà lan người dùng sẽ phải chọn: tên sà lan, năm, chuyển sà lan.

Số điện thoại *		Phương tiện *	
<input type="text" value="Vui lòng nhập số điện thoại"/>		<input type="text" value="Sà lan"/>	
Số ngày miễn lưu vó		Sà lan *	
<input type="text" value="29/08/2024 11:59:59 PM"/>		<input type="text" value="SA LAN"/>	
Năm *	Chuyển sà lan *		
<input type="text" value="2024"/>	<input type="text" value="001/001"/>		
Ghi chú			
<input type="text"/>			

Nhập các thông tin trên giao diện, tải lên chứng từ (booking,..) rồi chọn “Tiếp tục” để chuyển sang bước tiếp theo. Hoặc chọn “Quay lại” để quay lại bước trước đó.

Chứng từ gốc *

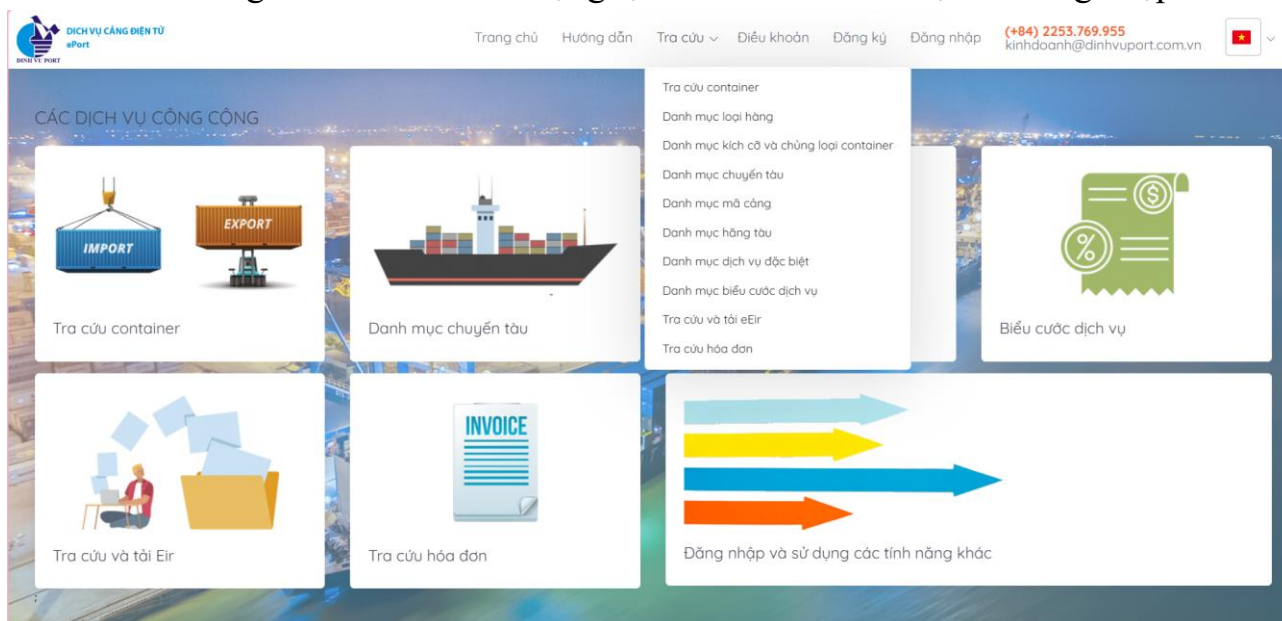
44.9 KB

fCSZ2316N4...

✕ Remove file

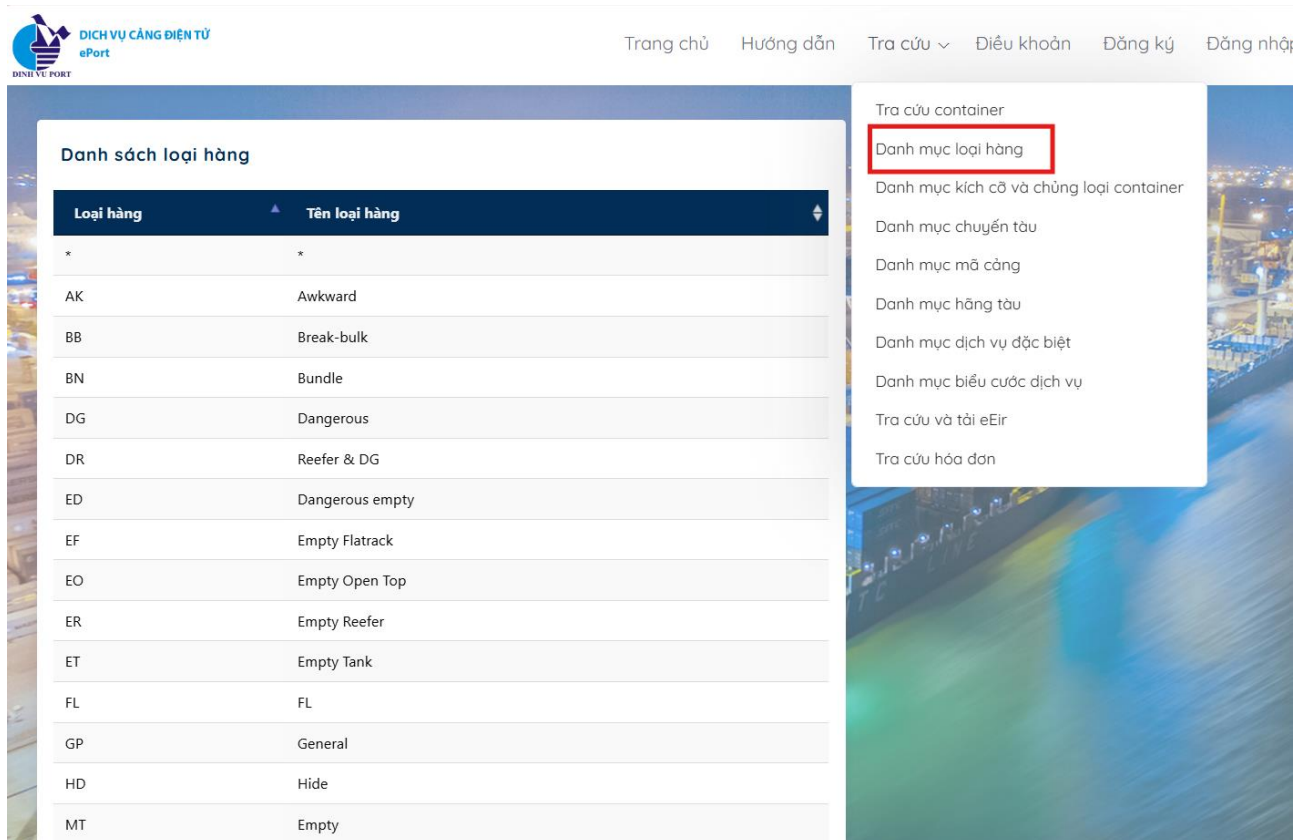
6. Tra cứu dịch vụ

Chức năng tra cứu có thể sử dụng tại thời điểm chưa hoặc đã đăng nhập.



6.1. Tra cứu danh mục loại hàng

Chọn “Tra cứu” rồi chọn “Danh mục loại hàng”



Chọn “Previous” hoặc “Next” để tới hoặc lùi trong các trang dữ liệu.

6.2. Tra cứu danh mục kích cỡ và chủng loại container

Chọn “Tra cứu” rồi chọn “Danh mục kích cỡ và chủng loại container”

The screenshot shows the ePort website interface. At the top, there are navigation links: Trang chủ, Hướng dẫn, Tra cứu, Điều khoản, and Đăng ký. The main content area is titled "Danh sách loại container và kích cỡ". There is a search bar with "Hãng khai thác" set to "SIT : SIT" and a "Tìm" button. A dropdown menu is open, listing various search options, with "Danh mục kích cỡ và chủng loại container" highlighted in red. Below the search bar is a table with columns: Hãng khai thác, Kích cỡ nội bộ, Kích cỡ ISO, Kích cỡ, and Chiều. The table contains multiple rows of container specifications.

Chọn “Previous” hoặc “Next” để tới hoặc lùi trong các trang dữ liệu.

Tại combobox “Hãng khai thác” có thể chọn và chọn nút “Tìm” để thực hiện tìm kiếm.

6.3. Tra cứu danh mục chuyển tàu

Chọn “Tra cứu” rồi chọn “Danh mục chuyển tàu”

The screenshot shows the ePort website interface. At the top, there are navigation links: Trang chủ, Hướng dẫn, Tra cứu, Điều khoản, Đăng ký, and Đăng nhập. The main content area is titled "Danh sách chuyển tàu". There is a search bar with "Tên tàu" and a "Tìm" button. A dropdown menu is open, listing various search options, with "Danh mục chuyển tàu" highlighted in red. Below the search bar is a table with columns: Mã tàu, Tên tàu, Chuyển nhập, Chuyển xuất, ETA, and ETW. The table contains multiple rows of ship transfer details.

Chọn “Previous” hoặc “Next” để tới hoặc lùi trong các trang dữ liệu.

Tại textbox “Tên tàu” có thể nhập tên tàu và chọn nút “Tìm” để thực hiện tìm kiếm.

6.4. Tra cứu danh mục mã cảng

Chọn “Tra cứu” rồi chọn “Danh mục mã cảng”

Danh mục mã cảng

Mã quốc gia Tên quốc gia Mã cảng Tên cảng

Mã quốc gia	Tên quốc gia	Mã cảng	Tên cảng
AE	United Arab Emirates	AAB	ABU AL BUKHOOSH
AE	United Arab Emirates	AJM	AJMAN
AE	United Arab Emirates	AUH	ABU DHABI
AE	United Arab Emirates	DAS	DAS IS
AE	United Arab Emirates	DXB	DUBAI
AE	United Arab Emirates	FAT	FATEH
AE	United Arab Emirates	FJR	FUJAIRAH
AE	United Arab Emirates	HMY	HAMRIYAH TERMINAL
AE	United Arab Emirates	JDN	JEBEL DHANNA

Chọn “Previous” hoặc “Next” để tới hoặc lùi trong các trang dữ liệu.

Tại các textbox “Mã quốc gia”, “Tên quốc gia”, “Mã cảng”, “Tên cảng” có thể nhập một hoặc tất cả các thông tin này rồi chọn nút “Tìm” để thực hiện tìm kiếm.

6.5. Tra cứu danh mục hãng tàu

Chọn “Tra cứu” rồi chọn “Danh mục hãng tàu”



Trang chủ | Hướng dẫn sử dụng | **Tra cứu** | Điều khoản | Liên hệ | Đăng kí | Đăng nhập

- Danh mục loại hàng
- Danh mục kích cỡ và chủng loại container
- Danh mục chuyển tàu
- Danh mục mã cảng
- Danh mục hãng tàu**
- Danh mục dịch vụ đặc biệt
- Danh mục biểu cước dịch vụ

Chọn “Previous” hoặc “Next” để tới hoặc lùi trong các trang dữ liệu.

Tại combobox “Mã khách hàng” và các textbox “Tên khách hàng”, “Mã số thuế” có thể nhập một hoặc tất cả các thông tin này rồi chọn nút “Tìm” để thực hiện tìm kiếm.

6.6. Tra cứu dịch vụ

Người sử dụng có thể truy cập qua bảng điều khiển, chọn tra cứu dịch vụ

Với loại chứng từ: Điện tử/Giấy

Tìm kiếm theo số lệnh, số container đăng kí các kí các lệnh giao nhận: Giao hàng nhập sử dụng eDO, hạ rỗng sử dụng eDO, Giao rỗng sử dụng booking, hạ hàng xuất sử dụng ebooking.

Tìm kiếm lệnh giao nhận từ ngày đến ngày

7. Phân xe vận chuyên

Người sử dụng chọn ‘Phân phương tiện vận chuyên’

The screenshot shows the 'Phân phương tiện vận chuyên' interface. The form fields are as follows:

- Từ ngày: 28/08/2024
- Đến ngày: 30/08/2024
- Lệnh thực hiện: Lệnh trên ePort
- Số lệnh: [Empty]
- Số Container: [Empty]
- Số xe: [Empty]
- Tác nghiệp: ---Chọn---
- Số Booking/Số vận đơn: [Empty]
- Số Rơ moóc: [Empty]
- T.thái Đ.ký phương tiện: ---Chọn---

Below the form is a table with the following data:

#	Số lệnh	Số Container	Tác nghiệp	Số điện thoại/Số xe	Đơn vị vận tải hiện hành
Trạng thái lệnh			Thời điểm kiểm tra		
Trình tự ủy quyền			Thao tác		
#1	E240829145751697	VHHU2908005	Hạ rỗng	0123456789/	

Buttons at the bottom of the table: Sửa phân xe, Hủy phân xe, K tra t.thái lệnh, In phiếu cho từng cont.

Chọn

phân xe và nhập số xe ‘Đầu kéo’ số ‘moóc’, số điện thoại tài xế và ấn ‘Luu’

The screenshot shows the 'Số điện thoại tài xế' input field. Below it is a checkbox with the text: 'Áp dụng cho những container chứa phân xe thuộc lệnh E240829145751697'. At the bottom right are 'Quay lại' and 'Luu' buttons.

8. Hỗ trợ và giải đáp

Mọi vướng mắc, sự cố (nếu có), các góp ý trong quá trình sử dụng dịch vụ trên ePort, vui lòng liên hệ Thông tin chi tiết liên hệ với Bộ phận hỗ trợ ePort:

- Địa chỉ email: eport@dinhvuport.com.vn
- Điện thoại đường dây nóng: **0225.3769955**
- Bộ phận thủ tục - **Cảng Đình Vũ:**